UBND HUYỆN KIM ĐỘNG
HĐT TIỂU HỌC NGHĨA DÂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 05 /QĐ - HĐT

Nghĩa Dân, ngày 30 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch giáo dục năm học 2023 – 2024

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TIỂU HỌC NGHĨA DÂN

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lí trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông thông

Căn cứ Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học;

Căn cứ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp Tiểu học;

Theo đề nghị của trường Tiểu học tại Tờ trình số 65/TTr-THND ngày 29/8/2023 về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch giáo dục năm học 2023 - 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024 trường Tiểu học Nghĩa Dân

Điều 2: Hiệu trưởng trường Tiểu học Nghĩa Dân có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục năm học 2023 - 2024 của nhà trường hiệu quả, đúng quy định.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Các bộ phận, tổ chuyên môn, đoàn thể, hội có liên quan trong và ngoài nhà trường; Hiệu trưởng, cán bộ, giáo viên, học sinh và phụ huynh trường Tiểu học Nghĩa Dân chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Phòng GD&ĐT (để b/c)
- UBND xã (để b/c)
- Như điều 3;
- Đăng tải trên trang thông tin điện tử;
- Niêm yết tại trường;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG T. HƯNG YÊN
TRƯỜNG TIỂU HỌC NGHĨA DÂN

HIỆU TRƯỞNG
Lương Văn Hiếu

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
TIỂU HỌC NGHĨA DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2023 – 2024

(Ban hành Kèm theo Quyết định số 05/QĐ-HĐT ngày 30/8/2023 của Hội đồng trường TH Nghĩa Dân)

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Quyết định 16/2006/QĐ - BGDĐT, ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư 32/TT-BGDDT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về ban hành Chương trình GDPT 2018;

Căn cứ Văn bản hợp nhất 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học;

Căn cứ Thông tư 27/2020/TT-BGDDT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học;

Căn cứ Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT, ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 2457/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2023 của Bộ GD&ĐT ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023 – 2024 của ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 596/QĐ-UBND ngày 01/9/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt khung chương trình giáo dục địa phương tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ CV hướng dẫn số 564/SGDĐT-GDTH ngày 9/4/2020 của Sở GD&ĐT tỉnh Hưng Yên về việc tập huấn sử dụng tài liệu Giáo dục ATGT dành cho HS tiểu học và hướng dẫn tổ chức giáo dục ATGT cấp Tiểu học;

Căn cứ CV số 1380/SGDĐT-GDTH ngày 30/7/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học;

Công văn số 1641/SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày 08/8/2022 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Giáo dục địa phương và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp năm học 2022-2023;

Căn cứ Công văn số 269/PGDĐT, ngày 4 tháng 8 năm 2021 V/v Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học từ năm học 2021-2022; (Các phụ lục Căn cứ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Kế hoạch số 137/KH-PGD&ĐT ngày 04/4/2023 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học từ năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 342/PGD&ĐT-TH ngày 6/9/2022 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm từ năm học 2022-2023;

Trường Tiểu học Nghĩa Dân xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2023 - 2024

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương:

Nghĩa Dân là một xã thuần nông nằm ở phía Bắc huyện Kim Động, cách trung tâm huyện 7 km, cơ sở hạ tầng của địa phương còn nhiều khó khăn. Phía Bắc giáp xã Xuân Trúc - Ân Thi, phía Đông giáp xã Quảng Lãng và xã Đặng Lễ - Ân Thi, phía Nam và Đông Nam giáp xã Phạm Ngũ Lão, phía Tây và Tây Nam giáp xã Phạm Ngũ Lão và xã Toàn Thắng. Xã có 4 thôn: Đào Lâm, Đào Xá, Thổ Cầu và Trúc Cầu. Với dân số trên 6.000 người, nhân dân trong xã chủ yếu làm nghề sản xuất nông nghiệp, đời sống nhân dân ở mức trung bình so với mặt bằng của huyện.

Đối với Giáo dục và Đào tạo tập trung chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kì 2020- 2025 và Nghị quyết Hội đồng nhân dân xã nhiệm kì 2021- 2026 về phát triển giáo dục Mầm non và phổ thông đến năm 2025 và những năm tiếp theo, xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất để triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới. Chất lượng giáo dục toàn diện ổn định; Kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở được củng cố và giữ vững.

Địa phương có truyền thống hiếu học, nhiều con em người địa phương đỗ vào các trường đại học, cao đẳng danh tiếng và hiện nay đã có công việc ổn định và rất thành đạt.

Trình độ dân trí trong xã những năm gần đây được nâng cao, sự quan tâm đến GD được thể hiện rõ nét, đặc biệt không có học sinh bỏ học và bỏ học giữa chừng, phổ cập đúng độ tuổi đạt tỉ lệ cao. Hội cha mẹ học sinh hoạt động có hiệu quả, tâm huyết với trường, nhiệt tình, chăm lo, tạo điều kiện cho con em học tập.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2023 – 2024

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

**** Số lớp, số học sinh***:

	Lớp 1	**Lớp 2**	**Lớp 3**	**Lớp 4**	**Lớp 5**	**Tổng số**
Số lớp	3	3	3	3	3	15
Số HS	129	116	115	118	125	603
Số HS nữ	64	47	53	55	48	267

Bình quân: 40 HS/ lớp

- Học sinh khuyết tật hoà nhập : 3 HS (nữ: 0) 2 em đang học lớp tại lớp 5A; 1 em học lớp 4B.

- Con hộ nghèo, cận nghèo : 9 em

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

Tổng số CB, GV, NV		Tổng số	Nữ	Trình độ đào tạo			Chế độ lao động		Đảng viên
				Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Biên chế	Hợp đồng	
		23	**21**	**22**	**1**	**0**	**23**	**0**	**15**
1. Cán bộ quản lý		***2***	***1***	***2***			***2***		***2***
Chia ra	Hiệu trưởng	1		1			1		1
	Phó hiệu trưởng	1	1	1			1		1
2. Giáo viên		***20***	***19***	***19***	***1***		***20***		***14***
Chia ra	Tiểu học	15	15	14	1		15		12
	Mĩ thuật	1	1	1			1		1
	Thể dục	1	1	1			1		1
	Âm nhạc	1		1			1		
	Tiếng Anh	2	2	2			2		
3. Nhân viên		***1***	***1***	***1***			***1***		***1***
Thư viện - TB		1	1	1			1		1

- Về số lượng: Tổng số cán bộ, viên chức: 23 đ/c Trong đó :

+ Cán bộ quản lý : 02 đ/c,

+ Giáo viên có 20 đ/c: Biên chế 20. Tỉ lệ GV/ lớp: 1.3.

+ Viên chức phục vụ có 1 đ/c (nhân viên Thư viện- TB).

- Về chất lượng :

- Cán bộ quản lý, đội ngũ giáo viên đều đạt chuẩn trình độ đào tạo (1 GV trình độ Cao đẳng chuẩn bị nghỉ hưu- tháng 11/1023);

- Số lượng đảng viên là 15/23 đ/c đạt tỷ lệ 65,2%.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường, lớp ghép; cơ sở vật chất thực hiện bán trú, nội trú

Hiện trạng	Số lượng	Diện tích (m2)	Ghi chú
- Khuôn viên	2	4800	8,9 m^2/HS
- Sân chơi, bãi tập	1	2500	Đảm bảo
1. Khối phòng hành chính, quản trị			
- Phòng Hiệu trưởng	1	17	Kiên cố
- Phòng Phó Hiệu trưởng	1	17	Kiên cố
- Phòng bảo vệ	1	12	Bán kiên cố
- Nhà vệ sinh dành cho giáo viên	2	30	Đảm bảo
- Nhà để xe cho GV	1	40	Đảm bảo

2. Khối phòng học tập			
- Phòng học	15	675	Kiên cố
- Phòng Tin học	1	45	Kiên cố
- Phòng Âm nhạc	1	45	Kiên cố
- Phòng Mĩ thuật	1	45	Kiên cố
- Phòng Tiếng Anh	1	45	Kiên cố
3. Khối phòng hỗ trợ học tập			
- Thư viện	2	115	Kiên cố
- Phòng thiết bị giáo dục	1	45	Kiên cố
- Phòng truyền thống và HĐ Đội	1	35	Kiên cố
4. Khối phòng phụ trợ			
- Phòng họp	1	45	Kiên cố
- Phòng Y tế	1	17	Kiên cố
- Phòng kho	1	17	Kiên cố
- Khu để xe cho HS	1	100	Đảm bảo
- Khu vệ sinh dành cho học sinh	4	110	Đảm bảo

- 100% các phòng học có đủ bàn ghế giáo viên, học sinh, bảng chống lóa máy chiếu, tủ sách và trang trí đầy đủ đúng quy định.

- Tổng số bàn, ghế HS : 310 bộ loại 2 chỗ; bàn, ghế GV: 21 bộ, bảng chống lóa: 21.

- Tất cả các phòng học và phòng chức năng có đầy đủ hệ thống điện sáng và quạt mát,

- Trường có hệ thống nước sạch phục vụ các hoạt động trong nhà trường.

- Thư viện có đủ các loại SGK tài liệu tham khảo cần thiết phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập của học sinh.

- Phòng tin học được trang bị 25 máy tính để bàn.

3. Thuận lợi , khó khăn:

**** Thuận lợi:***

- Trường có bề dày thành tích, nhiều năm liền đạt Tập thể lao động tiên tiến. Năm 2019 được công nhận trường đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 1.

- Trường luôn được sự quan tâm của địa phương, của hội cha mẹ học sinh đã tạo điều kiện tinh thần - vật chất để việc dạy và học cùng các phong trào, hoạt động triển khai có chất lượng.

- Các đoàn thể nhà trường hoạt động tích cực, Chi bộ Đảng, Công đoàn, Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh luôn đạt danh hiệu vững mạnh.

- Đội ngũ cán bộ - giáo viên - nhân viên nhà trường ổn định, tâm huyết, có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác và công việc được phân công.

- Cơ sở vật chất : Cơ sở vật chất nhà trường ngày một khang trang, khuôn viên rộng rãi, môi trường luôn xanh - sạch - đẹp - an toàn. Trường có đủ các phòng học đảm bảo dạy 2 buổi/ ngày, có khá đầy đủ các phòng chức năng phục vụ cho việc giảng dạy và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Các em học sinh chăm ngoan, tích cực học tập và rèn luyện nhất là việc học tập, tham gia các hoạt động văn hoá, hoạt động Đội thiếu niên có nề nếp, đạt hiệu quả cao trong triển khai thực hiện.

**** Khó khăn:***

- *Cơ sở vật chất:* Hệ thống nội thất các phòng chức năng còn thiếu như: phòng Tiếng Anh, phòng thiết bị, ... ; Trang thiết bị, đồ dùng dạy học hàng năm tuy đã được đầu tư song chưa đáp ứng với yêu cầu đổi mới; chưa có bãi tập cho học sinh.

- *Đội ngũ giáo viên*: Một số giáo viên trẻ, con còn nhỏ nên khó khăn trong việc thực hiện nhiệm vụ. Một số giáo viên nhà xa trường do vậy việc đi lại rất vất vả, phần nào ảnh hưởng đến công tác giảng dạy; Khả năng tiếp cận CNTT ở một số giáo viên lớn tuổi còn hạn chế; Tỉ lệ GV/lớp (1,3) (Thiếu 2 GV văn hóa đứng lớp) chưa đảm bảo để bố trí các lớp dạy 2 buổi / ngày và phải dồn lớp nên sĩ số lớp đông phần nào ảnh hưởng đến việc học tập của học sinh.

- *Học sinh* : Nghĩa Dân là xã thuần nông điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn một số bộ phận dân cư chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của con em, một bộ phận không nhỏ cả bố và mẹ học sinh đi làm ăn xa, coi việc dạy học là của nhà trường rất ảnh hưởng đến việc giáo dục học sinh và sự kết hợp giữa gia đình và nhà trường.

Trường có nhiều học sinh con hộ nghèo, cận nghèo; một số học sinh trí tuệ kém phát triển…

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2023 - 2024

1. Mục tiêu chung

Thực hiện nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục tiểu học; Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024 bảo đảm trường học an toàn và nâng cao chất lượng giáo dục**.**

Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 5.

Thực hiện tốt quyền tự chủ nhà trường trong việc thực hiện KHGD theo tinh thần công văn số 2345/BGDĐT ngày 07/06/2021 của Bộ Giá dục và Đào tạo.

Chú trọng đổi mới kiểm tra, đánh giá, thực hiện thường xuyên và hiệu quả các phương pháp, hình thức, kĩ thuật dạy học tích cực. Khai thác, sử dụng SGK, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học, phù hợp thực tiễn, vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ CB, GV, đẩy mạnh việc đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Tập trung nâng cao chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn.

Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử và sức khỏe cho học sinh trong trường, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực. Mỗi ngày đến trường là một ngày vui. Đảm bảo môi trường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân, giúp học sinh hình thành và phát triển những nhân tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt là địa chỉ tin cậy của học sinh và phụ huynh.

2. Chỉ tiêu cụ thể:

- Tăng cường cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lí; xây dựng môi trường giáo dục Xanh – Sạch – Khỏe;

- Tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

- Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục linh hoạt đảm bảo.

- 100% các lớp 1,2,3,4 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Phòng GDĐT ban hành và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

- 100% các lớp 1,2,3,4 thực hiện dạy học đủ các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc và các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

- 100% các lớp 5 thực hiện thực hiện dạy học đủ các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc và các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2006, thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 312/PGDĐT ngày 06/9/2021 của Phòng GDĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018.

- 100% các lớp 1, 2, 3 được học từ 7 buổi / tuần; 100% các lớp 4, 5 được học 8 buổi / tuần, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy

học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- 100% học sinh lớp 3,4 được học môn Tiếng Anh bắt buộc theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018; học sinh lớp 1,2 và lớp5 được học Chương trình tiếng Anh tự chọn.

- 100% học sinh lớp 3,4 được học môn Tin học theo quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống.

* Chất lượng cuối năm:

- Duy trì sĩ số 100%, không có học sinh bỏ học.

- Trên 99% học sinh được đánh giá Hoàn thành trở lên về các môn học và hoạt động giáo dục (trong đó có trên 60% học sinh đạt Tốt về môn học và HĐGD).

- 100% học sinh được đánh giá Đạt trở lên về năng lực và phẩm chất (trong đó trên 70% học sinh xếp loại Tốt về các năng lực và phẩm chất).

- Học sinh được khen thưởng cấp trường: Trên 50%.

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học trên 99% và HTCTTH là 100%.

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NĂM HỌC 2023-2024

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

(Chi tiết tại Phụ lục 1.1)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

(Chi tiết tại Phụ lục 1.2)

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường *(trong trường hợp có học sinh bán trú) (tham khảo Phụ lục 1.3)*

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2023-2024 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Khung thời gian thực hiện chương trình giáo dục năm học

Thực hiện Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 của UBND tỉnh Hưng Yên về Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 cụ thể đối với giáo dục tiểu học:

Thời gian học	Ngày tựu trường HS lớp 1	Ngày tựu trường HS lớp 2 đến lớp 5	Ngày khai trường	HKI	HKII	Ngày kết thúc năm học
35 tuần	22/8/2023	29/8/2023	5/9/2023	Từ 5/9/2023	Từ 16/1/2024	31/5/2024

				đến trước ngày 15/1/2024	đến trước ngày 25/5/2024	

Thời gian biểu hàng ngày

a) Mùa hè:

Thời gian		**Thời lượng**	**Hoạt động**
BUỔI SÁNG	7h – 7h15	15 phút	Truy bài đầu giờ học
	7h15- 7h55	35 phút đến 40 phút	Tiết 1
	7h55- 8h35	35 phút đến 40 phút	Tiết 2
	8h35- 9h	25 phút	Ra chơi
	9h- 9h40	35 phút đến 40 phút	Tiết 3
	9h40-10h20	35 phút đến 40 phút	Tiết 4
	10h20- 11h	35 phút đến 40 phút	Tiết 5
BUỔI CHIỀU	13h45-14h	15 phút	Truy bài đầu giờ
	14h-14h40	35 phút đến 40 phút	Tiết 1
	14h40- 15h20	35 phút đến 40 phút	Tiết 2
	15h20-15h50	30 phút	Ra chơi
	15h50-16h30	35 phút đến 40 phút	Tiết 3
	16h30		Tan học

b) **Mùa đông**

Thời gian		**Thời lượng**	**Hoạt động**
BUỔI SÁNG	7h15 – 7h30	15 phút	Truy bài đầu giờ
	7h30- 8h10	35 phút đến 40 phút	Tiết 1
	8h10- 8h50	35 phút đến 40 phút	Tiết 2
	8h50-9h10	20 phút	Ra chơi
	9h10- 9h 50	35 phút đến 40 phút	Tiết 3
	9h50-10h 30	35 phút đến 40 phút	Tiết 4
	10h30- 11h 10	35 phút đến 40 phút	Tiết 5
BUỔI CHIỀU	13h45-14h	15 phút	Truy bài đầu giờ
	14h-14h40	35 phút đến 40 phút	Tiết 1
	14h40- 15h20	35 phút đến 40 phút	Tiết 2

15h20-15h50	30 phút	Ra chơi
15h50-16h30	35 phút đến 40 phút	Tiết 3
16h30		Tan học

Thời lượng thực hiện chương trình

Căn cứ số môn học, tiết học được quy định trong chương trình, tổ chức dạy học 7 buổi / tuần (đối với lớp 1,2&3) 8 buổi/ tuần (đối với lớp 4&5); mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết học từ 35 đến 40 phút;

Cụ thể: Tổng số tiết học các khối lớp như sau:

Khối lớp	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
Số tiết bắt buộc/tuần	25	25	28	30	25
Số tiết học tự chọn và tăng cường, củng cố (TA, TAVic, đọc thư viện)	3	3	1	1	5
Tổng số tiết / tuần	28	28	29	31	30

Lịch dạy bù các ngày nghỉ lễ trong năm học

Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học (các ngày nghỉ lễ theo quy định trùng vào các ngày học, kế hoạch học bù các ngày nghỉ lễ dạy vào tuần đệm và các buổi chiều thứ ba và thứ sáu liền trước hoặc liền sau của ngày nghỉ lễ.

Căn cứ vào các quy định khác có liên quan đến thời gian của các cấp có thẩm quyền (quy định về lịch sinh hoạt chuyên môn trong tuần, tháng; sinh hoạt cụm chuyên môn...), các tổ, nhóm chuyên môn có kế hoạch dạy bù cụ thể.

Tại trường Tiểu học Nghĩa Dân thời gian thực hiện chương trình năm học 2023-2024 cụ thể đối với từng khối lớp theo các phụ lục đính kèm như sau:

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Chi tiết tại Phụ lục 1.4)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

(Chi tiết tại Phụ lục 2)

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Kiểm tra tu bổ, sửa chữa và mua sắm thường xuyên các thiết bị đáp ứng mọi hoạt động trong công tác dạy và học, giáo dục học sinh.

Tăng cường sự quản lý nhằm đảm bảo sử dụng có hiệu quả tài sản hiện có cũng như bảo quản, sửa chữa bổ sung tài sản kịp thời phục vụ công tác dạy và học, tránh thất thoát, lãng phí tài sản của nhà trường.

Tiếp tục tham mưu với lãnh đạo các cấp về việc bổ sung, mua mới, tu sửa các trang thiết bị đã cũ hỏng của nhà trường.

Huy động nguồn xã hội hóa của nhân dân, phụ huynh và các nhà hảo tâm trên địa bàn để mua sắm các trang thiết bị dạy và học của nhà trường tạo cho học sinh có môi trường học tập an toàn, hiện đại.

Huy động các nguồn kinh phí để tiếp tục tu sửa bổ sung các hạng mục đã xuống cấp nhằm đảm bảo tốt công tác hệ thống an ninh, an toàn trường học. Từng bước tạo dựng một ngôi trường xanh- sạch- đẹp và an toàn.

Giao cho nhân viên phụ trách thiết bị dạy học kiểm kê, rà soát toàn bộ thiết bị dạy học, lập kế hoạch và đề nghị Nhà trường tu sửa, bổ sung một số thiết bị dạy học mới phục vụ công tác dạy và học.

Cung ứng kịp thời thiết bị dạy học cho các khối lớp, đáp ứng các nhu cầu giảng dạy theo định hướng PTNL của Bộ GD-ĐT.

Phối hợp với các tổ chức đoàn thể, tổ chuyên môn tăng cường giáo dục ý thức giữ gìn tài sản chung của trường, lớp bằng nhiều hình thức như: trong các buổi sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt tổ, các hoạt động ngoại ngoài trời...

Tổ chức chuyên đề, khuyến khích giáo viên tự làm và sử dụng đồ dùng dạy học.

2. Thực hiện công tác đội ngũ

Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng bảo đảm thực chất, gắn với thi đua, khen thưởng để tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo gắn bó với nghề; tiếp tục rà soát chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học theo Luật Giáo dục năm 2019.

Tổ chức cho đội ngũ cán bộ, giáo viên tham gia bồi dưỡng thường xuyên đáp ứng chuẩn nghề nghiệp và thực hiện Chương trình GDPT 2018

Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi theo Thông tư 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

Duy trì sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 2 lần/ tháng và bất thường khi có việc đột xuất. Chú trọng sinh hoạt tổ /nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường.

Nội dung sinh hoạt chuyên môn tập trung trao đổi, thảo luận về các chủ đề, nội dung giảng dạy, tổ chức rút kinh nghiệm những tiết dự giờ trong tổ chuyên môn, hội thảo chuyên môn cấp tổ, trường, cụm trường; tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong giảng dạy; Bồi dưỡng giáo viên trẻ còn hạn chế về chuyên môn.

BGH kết hợp với tổ chuyên môn ký duyệt kế hoạch bài dạy mỗi tuần 1 lần.

Thực hiện nghiêm túc việc phân tích giờ dạy khi dự giờ theo tiêu chí nêu tại Công văn hướng dẫn của Sở, phòng GD

Mỗi tổ chuyên môn thực hiện tối thiểu 02 chuyên đề/năm học. Vận dụng các chuyên đề này một cách thiết thực nhằm đẩy mạnh chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

Tham gia các đợt SHCM cấp huyện của cụm trường trên địa bàn huyện Kim Động theo kế hoạch của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Kim Động. Xây dựng các nội dung chuyên đề phong phú, đa dạng, đáp ứng nhu cầu phát triển chuyên môn của giáo viên.

4 . Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá

4.1. Đổi mới phương pháp dạy học:

Dựa trên kế hoạch GD nhà trường, BGH chỉ đạo các tổ/nhóm xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học phù hợp với từng môn học, bài học linh hoạt trong việc dạy học tích hợp liên môn bằng nhiều hình thức tổ chức dạy học phù hợp.

Thực hiện nội dung dạy học phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và nâng cao chất lượng đánh giá học sinh tiểu học. Cụ thể:

+ Tập trung hướng dẫn học sinh cách tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa, tài liệu sách, báo, tạp chí, mạng internet để khai thác thông tin vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập.

+ Dạy học thông qua tổ chức các hoạt động học tập gắn với thực tiễn. Từ đó giúp học sinh phát triển phẩm chất, năng lực.

+ Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh.

+ Sử dụng hệ thống câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ học tập phù hợp với các đối tượng trong dạy học; chú trọng rèn luyện cho học sinh những tri thức phương pháp để học sinh biết cách đọc sách giáo khoa, tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi, phát hiện kiến thức mới, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết tình huống; chú ý giúp học sinh đảm bảo kiến thức, kỹ năng để đáp ứng yêu cầu học tập.

4.2. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống.

Thực hiện dạy học gắn lý thuyết với thực hành; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tham quan thực tế, vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục trong các môn học/hoạt động giáo dục với giáo dục đạo đức, giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống HIV/AIDS.

Thực hiện tốt công tác y tế trường học; quan tâm chăm sóc sức khỏe học sinh.

Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT, ngày 22 tháng 8 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về xây dựng Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong trường phổ thông;

Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT, ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; đảm bảo điều kiện vệ sinh tập luyện và tuyệt đối an toàn về tính mạng cho trẻ em, học sinh trong quá trình học bơi; Nghị định 80/2017/NĐ-CP, ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

Tiếp tục thực hiện dạy học gắn với di sản văn hóa một cách thiết thực: Khai thác các tư liệu, tranh ảnh… vào các bài học cụ thể trong các bộ môn Lịch sử, Địa lý, Âm nhạc; tổ chức cho học sinh tham quan các bảo tàng, di tích để học sinh được trải nghiệm, hình thành các kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, góp phần phát triển năng lực của học sinh.

Phát triển văn hóa đọc cho học sinh qua việc khai thác hiệu quả thư viện thân thiện của nhà trường; xây dựng tủ sách nhỏ, thân thiện ngay trong lớp học, phát triển phong trào đọc sách của học sinh.

4.3. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh:

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định đánh giá học sinh tiểu học. Nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: Đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập.

- Đối với học sinh lớp 1,2,3,4: Thực hiện theo Quy định đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học (ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04 tháng 09 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Cần chú ý:

- Những phẩm chất chủ yếu: Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

- Những năng lực cốt lõi:

+ Những năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

+ Những năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- Đối với học sinh lớp 5: Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra định kỳ theo ma trận đề phù hợp theo 4 mức độ: Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng, Vận dụng cao (đối với lớp 5); 3 mức độ: Nhận biết; Kết nối; Vận dụng. (đối với lớp 1,2,3,4)

Các bài kiểm tra giữa kì và cuối kì được tiến hành kiểm tra tập trung, theo cùng đề bài.

Thực hiện công bằng, khách quan trong đánh giá kết quả giáo dục học sinh.

Ban Giám hiệu, Tổ trưởng tổ chuyên môn thông qua dự giờ, thăm lớp để kiểm tra, giám sát việc đánh giá thường xuyên học sinh của giáo viên, kịp thời hỗ trợ, tư vấn cho giáo viên, giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp dạy học, nâng cao năng lực đánh giá học sinh.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành; sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý của Ban Giám hiệu nhà trường, thuận lợi cho giáo viên trong việc sử dụng và theo dõi quá trình học tập của học sinh; bảo mật và lưu trữ an toàn dữ liệu.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1.1 Đối với Hiệu trưởng

Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Chủ trì xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Hiệu trưởng thành lập các ban chỉ đạo khi tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo quy định

Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ.

Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 của giáo viên.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

Sau mỗi học kì, nhà trường tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch.

Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường trong quá trình tổ chức thực hiện để nhận được sự phối hợp tốt từ cha mẹ học sinh và cộng đồng.

1.2. Đối với Phó Hiệu trưởng.

Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày.

Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn.

Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học lớp 1, 2, 3, 4 theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

1.3. Đối với Tổ trưởng tổ chuyên môn:

Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp day học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 1,2, 3, 4.

Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

1.4. Đối với Tổng phụ trách Đội.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

Thành lập các ban của liên đội để thức đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

1.5. Đối với giáo viên.

Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

Quản lí học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn.

Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lí giáo dục.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

Tích cực tự trau rồi chuyên môn, nghiệp vụ.

Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

1.6. Đối với nhân viên thiết bị thư viện

Tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2023 - 2024 của trường Tiểu học Nghĩa Dân. Đề nghị toàn thể CB, GV, NV, các tổ, nhóm chuyên môn theo dõi và lập kế hoạch thực hiện cụ thể theo chức trách và nhiệm vụ được phân công. Trong quá trình thực hiện kế hoạch này sẽ có sự điều chỉnh, bổ sung thêm cho phù hợp khi có vấn đề phát sinh, nếu có khó khăn vướng mắc kịp thời báo cáo về BGH để có sự hướng dẫn, điều chỉnh./.